

Số: /KH-UBND

*Bắc Quỳnh, ngày tháng 02 năm 2022*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Bắc Quỳnh**

Thực hiện Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 05/12/2021 của UBND huyện Bắc Sơn về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Bắc Sơn; Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU.

Ủy ban nhân dân xã Bắc Quỳnh ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung chủ yếu như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 49-NQ/TU và Kế hoạch số 47-KH/HU.

- Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, trong toàn bộ hoạt động của cơ quan, tổ chức, người dân và doanh nghiệp sớm thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, chất lượng cuộc sống người dân; đảm bảo an ninh, an toàn xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ rõ trách nhiệm của cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xã Bắc Quỳnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tạo sự gắn kết, phối hợp hiệu quả giữa ban, ngành, huy động mọi nguồn lực để tổ chức, thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết, Kế hoạch đề ra.

##### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã Bắc Quỳnh tổng thể, toàn diện; đưa hoạt động của cấp ủy, chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Đổi mới tư duy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo, các ngành trong thực hiện chuyển đổi số, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng

đầu cơ quan, đơn vị. Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết công việc của cơ quan chính quyền; hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và phương thức, lối sống, làm việc của người dân, hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo Nghị quyết số 49-NQ/TU và Kế hoạch số 47-KH/HU, xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ban, ngành đoàn thể để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn địa phương.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội và ban, ngành, đoàn thể có liên quan chủ động nghiên cứu các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 49-NQ/TU, Kế hoạch số 47-KH/HU, để xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý, bước đi vững chắc để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số xã Bắc Quỳnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở cơ quan, ban, ngành địa phương. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch. Đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trong các lĩnh vực, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số thực sự trở thành nền tảng quan trọng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, trong cơ quan, trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

##### **a) Phát triển chính quyền số**

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thực hiện mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% các cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.

- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.

- 60% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch

UBND xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% cơ quan nhà nước có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Xã có hệ thống thông tin truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ số, nền tảng số.

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (*Lạng Sơn Cloud*).

- 100% các đơn vị, bộ phận liên quan thực hiện số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của huyện; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 100% cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn xã có ít nhất một Trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc.

#### *b) Phát triển kinh tế số*

- Phần đầu kinh tế số chiếm từ 15% - 20% giá trị sản xuất của xã.

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

- Phần đầu năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có cửa hàng số cho người mua và người bán giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đạt trên 60%.

#### *c) Phát triển xã hội số*

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử trên 50%.

- 100% người dân và doanh nghiệp được Trợ lý ảo hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý.

- Trạm y tế xã kết nối với bệnh viện tuyến trên phục vụ khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số.

- Tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số đạt 80%.

- Duy trì an toàn, an ninh mạng.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

### *a) Phát triển chính quyền số*

- 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc bí mật nhà nước*).

- Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

### *b) Phát triển kinh tế số*

- Phần đầu kinh tế số chiếm khoảng 25% - 30% giá trị sản xuất của xã.

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%.

- Phần đầu năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 8%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có cửa hàng số cho người mua và người bán giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử đạt trên 80%.

### *c) Phát triển xã hội số*

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử trên 80%.

- Duy trì đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp**

Các tổ chức chính trị xã hội xã, cán bộ, công chức xã và các đơn vị liên quan phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 29/11/2021 của Huyện ủy Bắc Sơn. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đến các cán bộ, đảng viên và nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

**Phối hợp với ban, ngành trong công tác** kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nâng cao nhận thức và trách nhiệm chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và doanh nghiệp tích cực hưởng ứng tham gia có hiệu quả về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

## **2. Áp dụng cơ chế, chính sách, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực**

**Triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy chuyển đổi số tổng thể và toàn diện, phát triển mạnh mẽ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số gắn với khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của xã; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, kết nối để hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ dân quảng bá sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử có uy tín ở cả trong và ngoài nước. Rà soát, lập quy hoạch tổng thể phát triển thông tin và truyền thông trên địa bàn xã phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số.**

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin - viễn thông về chuyển đổi số để trở thành các chuyên gia nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cấp xã về chuyển đổi số; thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao tham gia vào quá trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh, huyện, xã; có cơ chế, thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác chuyển đổi số (*nếu có*).

Vận dụng thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện về chuyển đổi số, cụ thể hóa, ban hành theo thẩm quyền các văn bản của xã sát với tình hình thực tiễn, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

### 3. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số

Tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn xã hội hóa để triển khai nhiệm vụ phát triển hạ tầng số, nền tảng số. Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư, nâng cấp hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, sẵn sàng đáp ứng quá trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của xã.

Kiến nghị cấp trên bố trí kinh phí chương trình viễn thông công ích phát triển hạ tầng viễn thông, trạm BTS 3G/4G phủ sóng đến 100% thôn, phát triển internet cáp quang băng rộng để phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển kinh tế số. Từng bước thí điểm và phát triển trạm BTS 5G tại các khu vực trung tâm, khu du lịch,... trên địa bàn xã.

Chú trọng nguồn nhân lực tham gia các lớp đào tạo về CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu về con người trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử.

Hàng năm, ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án phục vụ xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh. Ưu tiên các lĩnh vực quản lý hành chính, du lịch, y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp, thương mại,...

### 4. Phát triển chính quyền số

Tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai các dự án đầu tư trang thiết bị, nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền số.

Triển khai nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (*Lạng Sơn Cloud*), vận hành chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn thông tin; ứng dụng các công nghệ số hiện đại; xây dựng, tạo lập dữ liệu mở và mở dữ liệu phục vụ cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng, góp phần công khai, minh bạch, phòng chống tiêu cực, tham nhũng.

Chú trọng công tác chuẩn hóa dữ liệu số, liên thông cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu ngành, xây dựng, thiết kế lại quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước dựa trên hạ tầng số và nền tảng số; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2021 của Chính phủ.

### 5. Phát triển kinh tế số

Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống. Tiếp tục tuyên truyền và vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng nền tảng số (voso.vn; postmart.vn,...) trong tiêu thụ sản phẩm nông sản. Tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm có thể mạnh, các sản phẩm chủ lực, đặc

trung, sản phẩm OCOP và các sản phẩm nông nghiệp của xã đến các thị trường trong và ngoài nước.

Tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, các hội viên, đoàn viên, người lao động và nhân dân tích cực tham gia quảng bá, giới thiệu, bảo vệ uy tín, thương hiệu sản phẩm địa phương; tham gia mua, bán hàng hóa, sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử và trên cửa hàng số của mình.

Thực hiện chuyển đổi số toàn diện để phát triển kinh tế số, tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện Đề án phát triển ngân hàng lưu động; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

Các Doanh nghiệp, Hợp tác xã trên địa bàn xã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng của tỉnh, của huyện, xã về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

Phát triển nền tảng thương mại số thông qua chuỗi giá trị, hình thành chuỗi cung ứng trong đó có sự tham gia của các doanh nghiệp, nhà sản xuất, kinh doanh, vận chuyển và người tiêu dùng trên địa bàn xã với các nhà sản xuất, phân phối và các công ty thương mại điện tử trong và ngoài tỉnh.

## **6. Phát triển xã hội số**

Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

Tăng cường số hóa cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực của xã; triển khai mô hình trợ lý ảo hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 31/3/2020 của UBND huyện về triển khai Nghị quyết số 36-NQ/HU ngày 19/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy; nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng hình ảnh con người Bắc Sơn văn minh, thân thiện, kỷ cương và có trách nhiệm trên không gian mạng.

Phối hợp xây dựng các dịch vụ số trên nền tảng chính quyền số qua nhiều kênh giao tiếp giúp người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như: sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, các tiện ích của thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ,... mang lại sự hài lòng cho người dân, tạo kênh tương tác giữa chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, tham gia các khóa tập huấn, đào tạo đại trà trực tuyến, hợp tác với các tổ chức doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số.

Tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học; ngành y tế tiếp tục đầu tư hạ tầng và thực hiện kết nối với Trung tâm y tế huyện, bệnh viện tuyến trên phục vụ khám chữa bệnh qua nền tảng công nghệ số.

### **7. Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng Văn hóa & Thông tin huyện, các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, internet, các cơ quan chức năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho tiến trình chuyển đổi số; tuyên truyền nâng cao nhận thức kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực an toàn, an ninh mạng phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân; sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo vệ sự phát triển của xã Bắc Quỳnh trên không gian mạng.

### **8. Hợp tác quốc tế thúc đẩy chuyển đổi số**

Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển đổi số của tỉnh, huyện; triển khai các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Theo các Chương trình, Đề án, Dự án của trung ương, tỉnh.
2. Nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức VH-XH xã (Phụ trách VH-TT)**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các nhiệm vụ của xã bảo đảm hoàn thành mục tiêu, lộ trình theo Kế hoạch của huyện.

- Là cơ quan đầu mối, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, bộ phận liên quan và các thôn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 29/11/2021 của Huyện ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Bắc Sơn đến các cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp tình hình, kịp thời đề xuất, giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh; đôn đốc, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan xây dựng

kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã, UBND huyện kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tiếp tục tham mưu cho UBND xã các nội dung liên quan đến chuyển đổi số theo các hướng dẫn của huyện và điều kiện thực tế của xã.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu cho UBND xã việc sử dụng các nguồn lực và nguồn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh để thực hiện thành công Chương trình.

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền về các nội dung thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 29/11/2021 của Huyện ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện, xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện xây dựng, biên tập tin, bài; phối hợp với các ban, ngành tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã tổng thể, toàn diện.

- Phối hợp với nhân viên bưu điện trên địa bàn xã triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

## **2. Văn phòng - Thống kê xã**

- Tham mưu cho UBND xã triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã.

- Đề xuất các giải pháp, triển khai đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa; nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ lòng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

## **3. Công chức Kế toán - Tài chính xã**

- Căn cứ ngân sách của xã, tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp theo quy định của pháp luật cho hoạt động triển khai ứng dụng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

## **4. Công chức ĐC – NN, XD&MT xã**

- Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai các Chương trình, Đề án về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm trên địa bàn xã.

- Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình phát triển thị trường thương mại số, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu, đề xuất, đầu tư kiện toàn cơ sở vật chất, hạ tầng đảm bảo chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

## **6. Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn xã**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, bộ phận liên quan triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại đơn vị trường học. Đảm bảo đến năm 2025, 100% các trường học có ứng dụng số trong công tác giảng dạy và hoạt động quản lý.

## **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội xã**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên các cấp và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nội dung theo Kế hoạch đề ra.

- Các tổ chức hội, đoàn thể tích cực triển khai, phổ biến Kế hoạch thông qua nhiều hình thức nhằm tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả nội dung Kế hoạch đến đoàn viên, hội viên trên địa bàn xã.

## **12. Chế độ báo cáo**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này các bộ phận có liên quan, các thành viên BCD xã và các thôn triển khai thực hiện; hằng năm báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch (*Qua công chức VHXX xã 18/11*) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, bộ phận liên quan và các thôn nghiêm túc, triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện (B/c);
- Phòng VH&TT huyện (B/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các thôn;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

**Dương Đình Đường**